

Số: /KH-CTK

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức, triển khai thực hiện
Phương án Điều tra giá sản xuất nông nghiệp,
lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Phương án Điều tra giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 1710/QĐ-BKHĐT ngày 05/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 1467/QĐ-TCTK ngày 03/12/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Cục Thống kê (sau đây viết gọn là Cục) xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (sau đây viết gọn là Điều tra giá NLTS) năm 2025 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

A. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Điều tra giá NLTS là cuộc điều tra chọn mẫu thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm phục vụ các mục đích chủ yếu sau:

- Biên soạn chỉ tiêu chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (sau đây viết gọn là NLTS) thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;
- Bảo đảm thông tin về chỉ số giá sản xuất NLTS cung cấp cho Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương trong công tác quản lý điều hành, xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và biên soạn một số chỉ tiêu thống kê tổng hợp theo giá so sánh;
- Đáp ứng nhu cầu thông tin về biến động giá sản xuất NLTS của người dân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các đối tượng dùng tin khác.

2. Yêu cầu

Điều tra giá sản xuất NLTS phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra;

- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng đơn vị điều tra, các thông tin quy định trong Phương án điều tra;
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả;
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài tỉnh, đảm bảo tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra giá NLTS được tiến hành tại 06 huyện, thành phố, gồm: Thành phố Tam Điệp, huyện Nho Quan, huyện Gia Viễn, huyện Yên Khánh, huyện Kim Sơn và huyện Yên Mô.

2. Đối tượng điều tra

Các mặt hàng NLTS được đơn vị sản xuất và bán ra thuộc danh mục mặt hàng tính chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác hoạt động trực tiếp sản xuất và bán mặt hàng NLTS có địa điểm sản xuất kinh doanh ổn định và thuộc các loại hình kinh tế.

Đơn vị điều tra của từng loại mặt hàng NLTS được quy định cụ thể dưới đây:

(1) Đối với mặt hàng cây hằng năm, cây lâu năm và sản phẩm chăn nuôi: Đơn vị điều tra là hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có hoạt động sản xuất và bán cây hằng năm, cây lâu năm và sản phẩm chăn nuôi;

(2) Đối với mặt hàng dịch vụ nông nghiệp: Đơn vị điều tra là hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, trạm thủy nông, tổ chức hoặc hộ chuyên kinh doanh các loại dịch vụ nông nghiệp, như: Tưới nước, gieo trồng, làm đất...;

(3) Đối với mặt hàng lâm nghiệp: Đơn vị điều tra là lâm trường, hợp tác xã lâm nghiệp hoặc hộ lâm nghiệp...;

(4) Đối với mặt hàng thủy sản: Đơn vị điều tra là hộ ngư dân, cơ sở trực tiếp khai thác, nuôi trồng thủy sản với quy mô lớn, tập trung. Do tính chất đặc thù, người khai thác thủy sản trực tiếp bán ngay tại cảng cá, bến cá nên đơn vị điều tra còn bao gồm các “bến cá”, “cảng cá”, “chợ cá”....

III. LOẠI ĐIỀU TRA

- Điều tra giá NLTS là cuộc điều tra chọn mẫu các mặt hàng NLTS bảo đảm đại diện cho tỉnh.

- Tổng cục Thống kê thông báo Danh mục mặt hàng điều tra, thực hiện việc thiết kế; chọn mẫu; hướng dẫn việc rà soát cập nhật và thay thế đơn vị, mặt hàng điều tra.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm Điều tra giá NLTS vào ngày 05 hằng tháng. Đối với những đơn vị điều tra không bán mặt hàng NLTS đúng ngày điều tra, lấy giá của ngày gần nhất trước hoặc sau ngày 05 của tháng điều tra nhưng không muộn hơn ngày 12 hằng tháng.

2. Thời gian điều tra

Thời gian điều tra: Từ ngày 05 đến ngày 12 hằng tháng.

3. Phương pháp điều tra

Điều tra giá NLTS áp dụng phương pháp điều tra trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên thiết bị di động (CAPI). Điều tra viên (sau đây viết gọn là ĐTV) đến từng đơn vị điều tra để phỏng vấn người cung cấp thông tin và nhập thông tin vào phiếu CAPI.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra giá NLTS thu thập các thông tin sau:

- Thông tin chung của đơn vị điều tra: Tên đơn vị điều tra; địa chỉ; điện thoại, email (nếu có) của đơn vị điều tra...;

- Thông tin về giá mặt hàng NLTS gồm: Tên, quy cách, phẩm cấp, nhãn mác cụ thể từng mặt hàng đơn vị tính giá; đơn giá mặt hàng.

2. Phiếu điều tra

Điều tra giá NLTS sử dụng 01 loại phiếu điều tra để thu thập các thông tin theo nội dung trên, Phiếu số 1/PĐT- GNLTS.

VI. BẢNG PHÂN LOẠI, DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra giá NLTS sử dụng 03 bảng phân loại và danh mục thống kê sau:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ -TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật theo quy định.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Dữ liệu điều tra sau khi ĐTV đồng bộ được truyền về hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến; được giám sát viên (sau đây viết gọn là GSV) các cấp kiểm tra, nghiệm thu trước khi sử dụng để tính chỉ số giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

Công tác kiểm tra, nghiệm thu số liệu về giá sản xuất NLTS bao gồm những nội dung chính sau:

- Giá sản xuất NLTS thu thập được là giá bán thực tế tại đơn vị điều tra, tại thời điểm điều tra;

- Giá thu thập được là giá bán của người sản xuất mặt hàng NLTS (không bao gồm thuế giá trị gia tăng - VAT, phí lưu thông thương mại, cước vận tải) cộng (+) Trợ cấp mặt hàng sản xuất (nếu có);

- Đơn vị tính giá của các mặt hàng NLTS phải đúng với quy định theo Danh mục mặt hàng điều tra;

- Kiểm tra số liệu về mức giá của tháng báo cáo so với kỳ trước theo từng mặt hàng, theo từng đơn vị điều tra, các ghi chú (giải trình biến động giá) do các ĐTV gửi về, kiểm tra số lượng mẫu giá giữa các kỳ điều tra trước khi tính chỉ số giá;

- Kiểm tra số lượng mặt hàng gán giá, mặt hàng thay thế trong kỳ;

- Nghiệm thu các thông tin về giá đã được điều tra bằng cách duyệt các phiếu điều tra đã hoàn thành;

- Kiểm tra chỉ số giá sản xuất NLTS của các nhóm mặt hàng trong tỉnh để hoàn thiện thông tin về giá; duyệt chỉ số giá sản xuất NLTS.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả Điều tra giá NLTS năm 2025 được tổng hợp theo hệ thống biểu mẫu do Tổng cục Thống kê thiết kế bảo đảm tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo yêu cầu, mục đích điều tra.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Rà soát, cập nhật mạng lưới điều tra

Thực hiện theo nội dung quy định tại Văn bản số 816/CTK-TTTTTK ngày 09/11/2024 của Cục về việc hướng dẫn cập nhật mạng lưới Điều tra giá NLTS năm 2024 (đã thực hiện xong).

2. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

2.1. Chuẩn bị tài liệu

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Tổng cục Thống kê gửi; lập tờ trình in tài liệu và vật tư phục vụ công tác điều tra trình Lãnh đạo Cục duyệt (nếu có);

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Thực hiện việc in tài liệu, mua sắm văn phòng phẩm cần thiết phục vụ công tác điều tra theo đề nghị của Phòng Thu thập Thông tin thống kê sau khi đã được Lãnh đạo Cục phê duyệt.

2.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên

- Trong cuộc điều tra này, Cục sử dụng lực lượng ĐTV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có trình độ, kinh nghiệm và đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê. Chi cục Thống kê các huyện, khu vực (sau đây viết gọn là các Chi cục Thống kê) lập tờ trình số lượng, danh sách và việc sử dụng ĐTV gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **25/12/2024**; giao Phòng Tổ chức - Hành chính trên cơ sở tờ trình của các Chi cục Thống kê lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Cục trưởng ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2024**;

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Cục giao Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Cục và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Cục trưởng phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định.

- Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV, hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV trong quá thực hiện điều tra. Căn cứ tình hình thực tế, các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê tuyển chọn GSV là Lãnh đạo và công chức của đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát cuộc điều tra đảm bảo yêu cầu Phương án điều tra quy định.

2.3. Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

Cục giao Trưởng các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục, Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê căn cứ nghiệp vụ Phương án điều tra quy định tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho ĐTV và GSV thuộc đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **31/12/2024**.

3. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra

3.1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

- Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án điều tra của Tổng cục Thống kê, phiếu điều tra, đưa tin về công tác triển khai Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh lên trang Web của Cục; dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, cấp phát đến ĐTV; dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh đến UBND các địa phương để phối hợp triển khai thực hiện trình Lãnh đạo Cục phê duyệt, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2024**.

3.2. Phòng Tổ chức - Hành chính

Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị tham gia điều tra và các Chi cục Thống kê thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

4. Cấp phát thẻ Điều tra viên, Giám sát viên

Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê thực hiện cấp phát thẻ ĐTV, thẻ GSV để ĐTV và GSV được trung tập tham gia cuộc điều tra sử dụng trong công tác thu thập thông tin tại đơn vị điều tra và trong quá trình kiểm tra, giám sát cuộc điều tra, đồng thời thực hiện quản lý thẻ ĐTV, thẻ GSV theo quy định tại Văn bản số 244/CTK-TTTTTK ngày 29/3/2024 của Cục về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng các loại thẻ trong điều tra thống kê.

II. CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT THU THẬP THÔNG TIN

1. Điều tra viên

Điều tra viên có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Điều tra giá NLTS khi tiếp xúc với đơn vị điều tra;
- Thực hiện thông báo với các đơn vị điều tra trước khi triển khai thu thập thông tin;
- Trực tiếp đến các đơn vị được phân công để thu thập thông tin và nhập trực tiếp vào phiếu khảo sát điện tử;
- Báo cáo cho GSV phụ trách những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin nằm ngoài quy định của phương án điều tra;
- Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

2. Kiểm tra, giám sát

- Giao Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh trình Lãnh đạo Cục phê duyệt (theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 116/QĐ-CTK ngày 16/12/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phương án điều tra thống kê năm 2025), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2024**;

- Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình tại địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn các huyện, thành phố đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định.

Hoạt động kiểm tra, giám sát tập trung vào quá trình điều tra tại địa bàn, kiểm tra và duyệt phiếu trên trang Web điều hành tác nghiệp. Quy trình kiểm tra, giám sát được thực hiện như sau:

2.1. Đối với GSV cấp huyện

Thực hiện kiểm tra, giám sát và duyệt số liệu của các ĐTV được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

- Kiểm tra, bảo đảm ĐTV tiến hành thu thập thông tin, phỏng vấn trực tiếp và đúng đối tượng điều tra, tiến độ điều tra;
- Kiểm tra chất lượng thông tin, thông báo cho ĐTV những thông tin trong phiếu cần kiểm tra, xác minh để hoàn thành phiếu;
- Duyệt toàn bộ phiếu điều tra tại các địa bàn được phân công giám sát sau khi ĐTV đã hoàn thành điều tra và hoàn thiện sửa lỗi;

- Thông báo cho ĐTV những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý trong quá trình điều tra thực địa tránh lỗi hệ thống, hoặc trả lời những câu hỏi của ĐTV liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị thông minh;

- Báo cáo với GSV cấp tỉnh về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật trong quá trình điều tra để thống nhất thực hiện.

2.2. Đối với GSV cấp tỉnh

Thực hiện kiểm tra, giám sát và duyệt số liệu tại các địa bàn được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

- Kiểm tra tiến độ thực hiện điều tra hằng ngày của ĐTV; tiến độ điều tra tại các địa bàn được phân công phụ trách;

- Kiểm tra chất lượng thông tin trên phiếu điều tra khi chương trình kiểm tra báo lỗi và thông báo tới GSV cấp huyện về những thông tin trong phiếu cần kiểm tra, xác minh lại để hoàn thành phiếu; duyệt số liệu theo sự phân công;

- Thông báo cho GSV cấp huyện những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý; trả lời những câu hỏi của GSV cấp huyện liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị thông minh;

- Báo cáo Lãnh đạo Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê) về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật trong quá trình điều tra để thống nhất thực hiện tại địa phương.

III. LỰC LƯỢNG THAM GIA

1. Chỉ đạo chung: Ban Lãnh đạo Cục

2. Giám sát viên

- Cấp tỉnh: Lãnh đạo và công chức các Phòng: Thu thập Thông tin thống kê, Thống kê Kinh tế, Thống kê Tổng hợp và Thống kê Xã hội;

- Cấp huyện: Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị phân công GSV triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát Điều tra giá NLTS năm 2025 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

3. Điều tra viên

Điều tra viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, có đủ điều kiện thực hiện công tác điều tra.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

- Phối hợp với Phòng Thống kê Kinh tế thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra. Báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh về Tổng cục Thống kê theo quy định.

- Gửi dữ liệu điều tra về Tổng cục Thống kê theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

2. Phòng Thống kê Kinh tế

Chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu chính thức kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra. Thực hiện báo cáo phân tích kết quả điều tra theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

3. Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những điểm chưa thống nhất trong quá trình điều tra bằng điện thoại hoặc thư điện tử về Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê) để tổng hợp chung, tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo thực hiện;

- Phối hợp với Phòng Thống kê Kinh tế thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra theo từng kỳ điều tra.

V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra giá NLTS năm 2025 trên địa bàn tỉnh do Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động được quy định trong Phương án điều tra. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, Thông tư số 37/2022-TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan. Toàn bộ kinh phí điều tra sẽ được thanh toán đúng khối lượng công việc thực tế phát sinh theo quy định của Phương án điều tra do Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập, Kế toán Cục tổng hợp, thẩm định trình Cục trưởng phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Cục TTDL và Ứng dụng CNTT;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phòng thuộc Cơ quan Cục;
- Chi cục TK các huyện, khu vực;
- Kế toán Cục;
- Lưu: VT, TTTTK.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Thanh Tùng